SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693 /TB-QBVR

Điện Biên, ngày 09 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026, lưu vực Sông Đà đối với chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/06/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về quy định số lần, thời gian, tỉ lệ tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng cho các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về điều chỉnh quy định số lần, thời gian, tỉ lệ tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng cho các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc Phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và dự toán chi quản lý năm 2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Hướng dẫn số 4072/HD-SNNMT ngày 25/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn trình tự xác định diện tích rừng được tạm ứng và chi trả hằng năm cho các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 616/DTMN-QLBVR ngày 23/10/2026 của Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé về việc đăng ký tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng lưu vực Sông Đà năm 2026 đối với diện tích rừng Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé quản lý; Công văn số 415/BQL-QLBVR ngày 29/10/2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng về việc đăng ký tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng lưu vực Sông Đà năm 2026.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thông báo tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2026, lưu vực Sông Đà đối với chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Hình thức, thời gian tạm ứng

- Hình thức: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chuyển tiền tạm ứng DVMTR năm 2026 qua tài khoản ngân hàng cho các chủ rừng.

- Thời gian tạm ứng: Dự kiến chuyển tiền trong tháng 11, 12 năm 2026.

2. Diện tích rừng có cung ứng DVMTR được tạm ứng năm 2026

- Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé: Diện tích rừng có cung ứng 36.203,84 ha; diện tích rừng quy đổi được tạm ứng 34.057,26 ha.

- Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Diện tích rừng có cung ứng 14.953,9273 ha; diện tích rừng quy đổi được tạm ứng 12.835,3711 ha.

3. Số tiền được tạm ứng DVMTR năm 2026 lưu vực Sông Đà

- Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé: 18.134.386.000 đồng.

- Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 5.134.148.440 đồng.

(Có biểu thông báo tạm ứng tiền chi tiết kèm theo)

4. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị các chủ rừng là tổ chức căn cứ diện tích, số tiền được tạm ứng năm 2026 theo thông báo, xây dựng giấy đề nghị chuyển tiền gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Tiếp tục quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng có cung ứng DVMTR được tạm ứng tiền năm 2026; quản lý, sử dụng tiền tạm ứng hiệu quả, theo đúng quy định.

Trên đây là Thông báo tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026, lưu vực Sông Đà đối với chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng đề nghị các chủ rừng khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và MT (b/c);
- Ban Quản lý Khu DTTN Mường Nhé;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng;
- Đăng tải trên trang TTĐT của Quỹ tại địa chỉ: https://fpdf.dienbien.gov.vn;
- Lưu: VT, KH-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

Mai Hương

Số: 693/TB-QBVR; 09/11/2026; 11:10:0

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TẠM ỨNG NĂM 2026 - LƯU VỰC SÔNG ĐÀ

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVR ngày /11/2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

1. Tên bên cung ứng: Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng
2. Địa chỉ: Xã Mường Phăng, tỉnh Điện Biên
3. Nội dung chi tiết

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Đơn giá tạm ứng (đ/ha)	Tổng số tiền tạm ứng (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]
A	**Trạm Tuần Giáo**				**2.547.776.440**	
1	Nhà máy Thủy điện Sơn La	7.420,8173	6.369,4411	200.000	1.273.888.220	
2	Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	7.420,8173	6.369,4411	200.000	1.273.888.220	
B	**Trạm Mường Chà**				**2.586.372.000**	
1	Nhà máy Thủy điện Sơn La	7.533,1100	6.465,9300	200.000	1.293.186.000	
2	Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	7.533,1100	6.465,9300	200.000	1.293.186.000	
Tổng cộng		**14.953,9273**	**12.835,3711**		**5.134.148.440**	

***Ghi chú** : Đơn giá tạm ứng năm 2026: 400.000 đồng.*

Số: 693/TB-QBVR; 09/11/2026; 11:10:36

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO TẠM ỨNG TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2026 - LƯU VỰC SÔNG ĐÀ

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVR ngày /11/2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

1. Tên bên cung ứng: Ban Quản lý khu Dự trữ thiên nhiên Mường Nhé

2. Địa chỉ: Xã Mường Nhé, Tỉnh Điện Biên

3. Nội dung chi tiết

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Đơn giá tạm ứng (đ/ha)	Tổng số tiền tạm ứng (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]
1	Các nhà máy lưu vực Sông Đà (Thủy điện: Sơn La, Hòa Bình, Lai Châu; Nhà máy nước Vinaconex, Sông Đuống)	36.203,84	34.057,26	500.000	17.028.630.000	
2	Nhà máy thủy điện Pắc Ma	23.563,98	22.115,12	50.000	1.105.756.000	
Tổng		**36.203,84**	**34.057,26**		**18.134.386.000**	

***Ghi chú** : Đơn giá tạm ứng năm 2026: 550.000 đồng.*